

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2021/HS - ST
Ngày 16 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Thương

Bà: Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo **Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021** đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Thị Y. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1975

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản P, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn T và con bà: Lường Thị Ú. Chồng: Hoàng Văn H (đã ly hôn); có 02 người con, con lớn sinh năm 2000; con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/2/2021 đến ngày 08/2/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị Huyền Tr, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản Ch, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 06/2/2021, Quảng Thị Y điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 82885 từ nhà đến bản N, xã P, huyện Đ tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Y gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch 11 viên Methamphetamine gói bằng nilon màu xanh với số tiền 200.000 đồng. Y cất giấu ma túy vào túi áo khoác bên trái Y đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến nhà cô ruột là Quảng Thị H ở bản L, xã Mường P, huyện Đ. Khi đến nhà H, thấy không có ai ở nhà, cửa nhà không khóa, Y đã đi vào giường ngủ và lấy số Methamphetamine ra đếm. Hồi 13 giờ 45 phút ngày 06/02/2021, khi Y đang chuẩn bị đếm Methamphetamine thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng M phối hợp với Công an xã M vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trên tay trái Y 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 11 viên Methamphetamine và 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 82885.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 07/2/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số 235/GĐ - PC09 ngày 16/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Quảng Thị Y là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,06 gam.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSDB ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Thị Y về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Quảng Thị Y từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,06 gam Methamphetamine (Đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 82885. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 06/02/2021, tại nhà ở của bà Quàng Thị H bản L, xã M, huyện Đ. Tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Pồn phối hợp với Công an xã Mường Pồn, huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay trái của bị cáo Quàng Thị Y đang cầm 01 gói nilon màu xanh kiểm tra bên trong có 11 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine. Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo là Methamphetamine có khối lượng 1,06 gam. Bị cáo khai mục đích cất giấu Methamphetamine là để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Học hết lớp 3 thì nghỉ học, sử dụng ma túy từ tháng 12/2020. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã ly hôn với chồng một mình nuôi 01 con nhỏ sinh năm 2010. Hiện tại bị cáo là người lao động duy nhất trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bản thân bị cáo sử dụng ma túy nên cần phải áp hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm đối với bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật nhưng cần xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, bản thân là phụ nữ, một mình nuôi con nhỏ, là lao động duy nhất trong gia đình. Vì vậy, HĐXX xem xét, áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của nhà nước pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng:

[7.1] Đối với 1,06 gam Methamphetamine (Đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7.2] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 82885 mang tên Quàng Thị Y. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Quàng Thị Huyền Tr là con gái của bị cáo có đề nghị xin lại chiếc xe này vì lý do xe là tài sản của chị, chị Tr chỉ nhờ bị cáo đứng tên đăng ký xe, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo và chị Tr đều khai. Chị Tr sinh năm 2000, từ năm 2016 đến nay, chị Tr đã ra ở riêng và chung sống với chồng tại xã Thanh An, huyện Điện Biên. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 82885 được mua vào năm 2019, đăng ký xe mang tên bị cáo. Vì vậy ngoài lời khai của chị Tr và bị cáo khai chiếc xe đó thuộc sở hữu của chị Trang, không có chứng cứ nào chứng minh lời khai đó là có căn cứ. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe đó làm phương tiện đi mua ma túy, nên cần tịch thu sung để sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 27B1 - 82885, tên chủ xe Quàng Thị Y, được bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Điện Biên để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số Methamphetamine do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Thị Y phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Quảng Thị Y 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt hoặc tự giác đi thi hành án và được khấu trừ 02 ngày tạm giữ.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 1,06 gam Methamphetamine (Đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 82885 mang tên Quảng Thị Y. Số máy JF63E2399345; số khung 6329KZ005666.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 27/01/2021.

- Bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Điện Biên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 27B1 - 82885, tên chủ xe Quảng Thị Y để tịch thu tiêu hủy.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/6/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương

